

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày: 18-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Công Hạ

Ông Bùi Đức Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Đức A, sinh ngày 04 tháng 02 năm 1992 tại thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn 10, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn M, sinh năm 1969 và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972; Đã ly hôn chị Phạm Thị L1 và có 01 con sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Quyết định số 213/QĐ-TA ngày 23/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng, chấp hành xong ngày 07/02/2019; Nhân thân: Quyết định số 10/QĐ-XPVPHC ngày 27/12/2019 của Công an huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản ngày 12/8/2019, hình thức xử phạt tiền 1.500.000 đồng; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/12/2019; có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị L2, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn 9, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Đức A là người nghiện ma túy. Do ở gần nhà chị Nguyễn Thị L2 ở thôn 9, xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng nên Vũ Đức A biết tại gian nhà kho ở bãi sản xuất gạch của chị Nguyễn Thị L2 có chứa các thiết bị dùng để sản xuất gạch, buổi trưa không có người trông coi nên Vũ Đức A đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền ăn tiêu. Thực hiện ý định trên, khoảng 13 giờ ngày 15/8/2019 Vũ Đức A mượn xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu đen biển số 15G1-217.97 của bạn gái là chị Bùi Thị N1 đi đến bãi gạch nhà chị Nguyễn Thị L2. Quan sát thấy cửa nhà kho mở, không có người trông coi, Vũ Đức A đi vào trong gian nhà kho lấy 02 quả đầm rung bằng gang hình trụ màu ghi xám, dài 40cm, đường kính 20cm rồi cho lên xe máy mang đi tiêu thụ. Khi đến khu vực ngã ba T1, xã T2, huyện T, Vũ Đức A gặp một người đàn ông thu mua phế liệu. Vũ Đức A đã bán 02 quả đầm rung cho người đàn ông này được 600.000 đồng. Khoảng 13 giờ ngày 16/8/2019, Vũ Đức A tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 15G1-217.97 đến bãi gạch nhà chị Nguyễn Thị L2, vào trong gian nhà kho lấy 02 quả đầm rung hình trụ dài 40cm, đường kính 20cm chở đi tiêu thụ. Khi đến khu vực cây xăng ở tỉnh lộ 352 thuộc xã T1, huyện T, Vũ Đức A đã gặp và bán 02 quả đầm rung cho một người đàn ông thu mua phế liệu được 700.000 đồng. Tổng số tiền Vũ Đức A bán 04 quả đầm rung là 1.300.000 đồng, Vũ Đức A đã mua ma túy sử dụng hết. Ngày 21/8/2019, chị Nguyễn Thị L2 kiểm tra camera tại khu vực nhà kho ở bãi sản xuất gạch, phát hiện 01 đối tượng nam giới đi xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu đen biển số 15G1-217.97 đã lấy 04 quả đầm rung vào các ngày 15 và 16/8/2019 của mình nên đã làm đơn trình báo Cơ quan Công an.

Cơ quan Công an đã tiến hành xác định hiện trường, thu giữ dữ liệu hình ảnh camera tại khu vực nhà kho của gia đình chị Nguyễn Thị L2, ghi nhận hình ảnh Vũ Đức A thực hiện hành vi chiếm đoạt 04 quả đầm rung của chị Nguyễn Thị L2 vào các ngày 15 và 16/8/2019. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực có liên quan của Vũ Đức A thu giữ: 01 quần bò dài màu xanh, 01 áo phông ngắn tay cổ tròn màu đen, 01 quần đùi màu đen và 01 đôi dép nhựa đều đã qua sử dụng, là trang phục Vũ Đức A mặc khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị L2.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 104/HĐĐGTS ngày 16/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thủy Nguyên kết luận: 02 quả đầm rung Vũ Đức A chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị L2 ngày 15/8/2019 trị giá

5.000.000 đồng; 02 quả đầm rung Vũ Đức A chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị L2 ngày 16/8/2019 trị giá 5.000.000 đồng. Tổng giá trị 04 quả đầm rung Vũ Đức A chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị L2 là 10.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 204/KLGD ngày 28/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Hình ảnh camera gửi giám định không bị cắt ghép, sửa chữa. Cơ quan điều tra tiến hành mở camera cho ông Vũ Văn M, bà Nguyễn Thị N và chị Bùi Thị N1 (là cha, mẹ và bạn gái Vũ Đức A) nhận dạng và xác định người nam giới chiếm đoạt 04 quả đầm rung của chị Nguyễn Thị L2 vào các ngày 15 và 16/8/2019 là Vũ Đức A.

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị L2 yêu cầu Vũ Đức A bồi thường số tiền 10.000.000 đồng là giá trị 04 quả đầm rung bị chiếm đoạt.

Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 16 tháng 01 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Đức A về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung nêu trên và đồng ý với tội danh mà Kiểm sát viên luận tội, kết tội đối với bị cáo, chấp nhận bồi thường nhưng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị hại trình bày đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở trên, yêu cầu bị cáo bồi thường 10.000.000 đồng và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Đức A với mức án tù từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo. Về bồi thường thiệt hại áp dụng các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự và Điều 48 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Vũ Đức A phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị L2 số tiền là 10.000.000 đồng. Xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ. Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về tố tụng:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

- Về tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định, biên bản xác định hiện trường, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận như sau: Bị cáo Vũ Đức A lợi dụng sơ hở, không có người trông coi tài sản của chị Nguyễn Thị L2, ngày 15/8/2019 đã lén lút chiếm đoạt 02 quả đầm rung trị giá 5.000.000 đồng, ngày 16/8/2019 đã lén lút chiếm đoạt 02 quả đầm rung trị giá 5.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Vũ Đức A đã chiếm đoạt là 10.000.000 đồng. Nên hành vi của các bị cáo Vũ Đức A đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố bị cáo như đã nêu trên và lời luận tội, kết tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng pháp luật.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt áp dụng:

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo nghiện ma túy, có tiền sự thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đã xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo. Như vậy mức hình phạt chính mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình sự và có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về những vấn đề khác:

[4] Về dân sự: Chị Nguyễn Thị L2 yêu cầu bị cáo Vũ Đức A bồi thường số tiền 10.000.000 đồng là giá trị 04 quả đầm rung bị chiếm đoạt và bị cáo Vũ Đức A chấp nhận bồi thường. Áp dụng các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự và Điều 48 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Vũ Đức A phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị L2 số tiền là 10.000.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 quần bò dài màu xanh, 01 áo phông ngắn tay cổ tròn màu đen, 01 quần đùi màu đen và 01 đôi dép nhựa đều đã qua sử dụng là vật liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng.

[6] Trong vụ án này: Chị Bùi Thị N1 cho Vũ Đức A mượn xe mô tô biển số 15G1-217.97, chị Bùi Thị N1 không biết Vũ Đức A sử dụng xe mô tô của mình để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý. Đối với hai người nam giới có hành vi mua 04 quả dâm rung mà Vũ Đức A trộm cắp của chị Nguyễn Thị L2, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tách ra để xử lý sau. Đối với hành vi trộm ngày 12/8/2019, Vũ Đức A chiếm đoạt 01 máy bơm nước và 20 m dây bơm trị giá 1.700.000 đồng của anh Vũ Duy H tại xã L, huyện T, Hải Phòng sau đó sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng bán cho một người phụ nữ không quen biết với giá 400.000 đồng, Công an huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định số 10/QĐ-XPVPHC ngày 27/12/2019 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, hình thức xử phạt tiền 1.500.000 đồng.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Đức A 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bị tạm giam ngày 02/12/2019.

Về dân sự áp dụng các điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự và Điều 48 của Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Vũ Đức A phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị L2 số tiền là 10.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 quần bò dài màu xanh, 01 áo phông ngắn tay cổ tròn màu đen, 01 quần đùi màu đen và 01 đôi dép nhựa đều đã qua sử dụng. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Về án phí áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Vũ Đức A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Tổng số tiền án phí bị cáo Vũ Đức A phải nộp là 700.000 đồng.

Về quyền kháng cáo áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- CQCSĐT Công an huyện Thủy Nguyên;
- Chính quyền cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trung Hiếu